

Bản án số: 73/2022/HSST
Ngày 21- 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kim Dung, bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thảm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST- HS ngày 25 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị D, sinh ngày 20/03/1997; nơi cư trú: Bản XL, xã CK, huyện MC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A S và bà Hạng Thị D (D1) bị cáo có chồng là Thào A C (đã chết) và có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 31/2021/HSST, ngày 23/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La, xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2021, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/10/2021 đến ngày 28/10/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Bích L, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người phiên dịch: Anh Tênh Láo D1; sinh năm 2002; dân tộc Mông; Địa chỉ Thôn 7, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 22/11/2021, tổ công tác Đoàn Biên phòng của khẩu LS, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản XL, xã CK, huyện MC, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra đối với Giàng Thị D, D tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra giao nộp 03 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng; 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (D khai nhận là Hồng phiến và Heroine mua, cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng Thị D và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 23/11/2021, Đoàn Biên phòng của khẩu LS, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định:

Số viên nén màu hồng thu giữ trong 03 túi nilon màu xanh là 556 viên, tổng khối lượng 56,71 gam; trích mỗi túi 05 viên, khối lượng 1,49 gam làm mẫu trung cầu giám định chất ma túy, ký hiệu từ D1 đến D3.

Số cục bột màu trắng thu giữ có tổng khối lượng 37,13 gam; trích 1,15 gam làm mẫu trung cầu giám định chất ma túy, ký hiệu D4, D5.

Kết luận giám định số 1784/KLMT ngày 24/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ D1 đến D3 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là D1 = 0,51 gam, D2 = 0,47 gam, D3 = 0,51 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu D4, D5 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là D4 = 0,64 gam, D5 = 0,51 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 56,71 gam; Loại Methamphetamine và 37,13 gam; Loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Giàng Thị D khai nhận:

Khoảng 07 giờ ngày 22/11/2021, Giàng Thị D làm nương tại khu vực bản XL, xã CK, huyện MC, tỉnh Sơn La. Tại đây, D gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (không quen, không biết địa chỉ) hỏi D có nhu cầu mua ma túy không, do bản thân nghiện ma túy và không có thu nhập ổn định nên D đồng ý mua ma túy mục đích để sử dụng và ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Qua trao đổi, D mua được của người phụ nữ trên 03 túi hồng phiến và 02 gói Heroine với giá 4.000.000 đồng. D trả cho người phụ nữ 2.000.000 đồng (số tiền D mang theo người trước đó) và hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả 2.000.000 đồng còn lại, người phụ nữ nhất trí. D cất số ma túy vừa mua vào túi áo bên phải đang mặc sau đó tiếp tục làm nương.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, D đi bộ về nhà, khi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản XL, xã CK, huyện MC thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng của

khẩu LS phối hợp cùng các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 28/VKS-P1 ngày 16/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo bị cáo Giàng Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bị cáo Giàng Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 18 đến 19 năm tù. Tổng hợp với 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bản án số 31/2021/HSST, ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 55,22 gam Metamphetamine và 35,98 gam heroine còn lại sau giám định cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 que test thử ma túy của Giàng Thị D.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Giàng Thị D, nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên thì bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết chữ, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 đến 19 năm tù; miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Ngày 22/11/2021, tại bản XL, xã CK, huyện MC, tỉnh Sơn La, Giàng Thị D khi đang có hành vi cất giữ trái phép 56,71 gam Methamphetamine và 37,13 gam Heroine (*tổng khối lượng hai chất ma túy tương đương 93,84 gam*) nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 00 phút, ngày 22/11/2021, tại khu vực bản XL, xã CK, huyện MC đối với Giàng Thị D về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng do Giàng Thị D tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra giao nộp gồm 03 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng; 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (D khai nhận là Hồng phiến và Heroine cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời).

- Kết luận giám định số 1784/KLMT ngày 24/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đối với vật chứng thu giữ của Giàng Thị D, kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ D1 đến D3 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là D1 = 0,51 gam, D2 = 0,47 gam, D3 = 0,51 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu D4, D5 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là D4 = 0,64 gam, D5 = 0,51 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 56,71 gam; Loại Methamphetamine và 37,13 gam; Loại Heroine

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra thống nhất và phù hợp với các chứng cứ khác, vật chứng thu giữ.

Với các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Giàng Thị D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận ý kiến của Luật sư xác định: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, nhận thức về pháp luật còn hạn chế.

[4] Xét về tính chất, mức độ, phạm tội và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Thị D thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mang tính nguy hiểm cao, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác nhưng chỉ vì háms lợi trước mắt mà thực hiện hành vi phạm tội. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo đã bị khởi tố để điều tra về một hành vi phạm tội khác cũng liên quan đến chất ma túy. Do đang nuôi con nhỏ, bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, cho bị cáo được tại ngoại. Tuy nhiên trong thời gian tại ngoại, bị cáo vẫn không nhận thức được sai phạm mình gây ra mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung. Đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[6] Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án:

Ngày 25/10/2021, Giàng Thị D bị bắt, khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/10/2021, bị cáo được tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Trong thời gian bị điều tra, ngày 22/11/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 23/12/2021, bị cáo Giàng Thị D bị Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La, xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án hình sự số 31/2021/HSST. Bị cáo Giàng Thị D đang chấp hành bản án trên. Ngày 21/4/2021, bị cáo bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, khi lượng hình đối với bị cáo Giàng Thị D, cần quyết định hình phạt của tội danh đang bị xét xử, đồng thời tổng hợp hình phạt đã tuyên tại bản án trước đó để quyết định hình phạt chung đối với bị cáo Giàng Thị D theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 55,22 gam Metamphetamine và 35,98 gam heroine còn lại sau

giám định cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 que test thử ma túy của Giàng Thị D xét là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về đối tượng liên quan đến vụ án.

Về người bán ma túy cho bị cáo: Giàng Thị D khai nhận số ma túy trên mua được của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực bản XL, xã CK, huyện MC, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị can không có chứng cứ nào khác để xác minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

[9] Về án phí:

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 18 (Mười tám) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 22 (Hai mươi hai) tháng tù tại bản án số 31/2021/HSST ngày ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La, buộc bị cáo Giàng Thị D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (Mười chín) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2021, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/10/2021 đến ngày 28/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự - Tịch thu tiêu hủy:

- 55,22 gam Methamphetamine và 35,98 gam Heroine còn lại sau khi đã trích mẫu giám định cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu (gói ni lon màu trắng, túi ni lon màu xanh). Tất cả được đựng trong 01(một) chiếc phong bì do phòng KTHS- Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong;

- 01 Test thử ma túy của Giàng Thị D được đựng trong 01(một) chiếc phong bì do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22.3.2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị D.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể

từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21 tháng 4 năm 2022)./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; LS; NLQ
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quản Hữu Chiến